

Số: 32/CBTT-CMC

Phú Thọ, ngày 19 tháng 04 năm 2024

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CMC ("Công ty")
2. Mã chứng khoán: CVT
3. Địa chỉ trụ sở chính: Lô B10-B11 Khu công nghiệp Thụy Vân, xã Thụy Vân, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam
4. Số điện thoại: 02103 991706
5. Người thực hiện công bố thông tin: Ông Trần Đức Huy – Chủ tịch Hội đồng quản trị
6. Loại thông tin công bố:
 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ
7. Nội dung thông tin công bố: Ngày 19/04/2024, Công ty Cổ phần CMC công bố Báo cáo thường niên năm 2023
8. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty:
<http://www.cmctiles.vn/cac-thong-tin-cong-bo/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Noi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TC.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
Người đại diện theo pháp luật



Trần Đức Huy



Công ty Cổ phần CMC

Trụ sở: Lô B10 - B11 Khu công nghiệp Thụy Vân, Xã
Thụy Vân, Thành phố Việt Trì, Phú Thọ

MSDN: 2600106523

Tel: 02103991706

Website: cmctiles.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN CMC
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

MỤC LỤC

PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG.....	2
1. Thông tin khái quát	2
2. Quá trình hình thành và phát triển	2
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	3
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	5
5. Định hướng phát triển.....	6
PHẦN II: BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	9
1. Tổng quan tình hình kinh tế Thế giới và Việt Nam.....	9
2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023	9
3. Kế hoạch kinh doanh 2024.....	11
4. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	11
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	11
6. Tổ chức nhân sự và người lao động	12
7. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội	14
PHẦN III: QUẢN TRỊ CÔNG TY	16
1. Hội đồng quản trị.....	16
2. Ban Kiểm soát	19
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT và BKS năm 2023	20
PHẦN IV: BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2023	21

PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN CMC (*Sau đây gọi tắt là "Công ty", "CMC"*)
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2600106523
- Vốn điều lệ: 366.908.870.000 đồng (tại ngày 31/12/2023)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 898.789.134.068 đồng (tại ngày 31/12/2023)
- Địa chỉ: Lô B10 - B11, Khu công nghiệp Thụy Vân, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam.
- Số điện thoại: 02103 991 706 Số fax: 02103 991 800
- Website: www.cmctiles.vn
- Mã cổ phiếu: CVT

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Tiền thân của Công ty Cổ phần CMC là Nhà máy bê tông Việt Trì, được thành lập năm 1958 theo quyết định của Hội đồng Bộ trưởng.
- Năm 1965, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng quyết định chuyển Nhà máy Bê tông Việt Trì về trực thuộc Công ty kiến trúc Việt Trì (thuộc Bộ Xây dựng) và mang tên Xí nghiệp Bê tông Việt Trì.
- Theo Nghị định số 338/HĐBT ngày 20/11/1991 và Nghị định số 156/HĐBT ngày 7/5/1992 ra quy chế và tổ chức lại thành lập và giải thể các doanh nghiệp Nhà nước. Xí nghiệp Bê tông Việt Trì đã được thành lập lại theo Quyết định số 126A/Bộ Xây dựng với nội dung đổi tên Xí nghiệp Bê tông Việt Trì thành công ty công nghiệp bê tông và vật liệu xây dựng.
- Giai đoạn 1996 – 1998, Công ty đầu tư dây chuyền sản xuất gạch ốp lát công suất 5 triệu m²/năm. Công ty chính thức có tên trên bản đồ gạch ốp lát Việt Nam.
- Năm 2005, Công ty đã được tiến hành cổ phần hóa và chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần và đổi tên thành công ty cổ phần CMC theo quyết định số 489/QĐ-BXD ngày 23/03/2006 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.
- Tháng 9 năm 2010, Công ty triển khai đầu tư xây dựng Nhà máy gạch CMC số 2 - giai đoạn 1 tại khu công nghiệp Thụy Vân, thành phố Việt Trì với công suất là 5 triệu m²/năm. Đến tháng 8 năm 2012, Nhà máy gạch CMC số 2 – giai đoạn 1 đã hoàn thành và đi vào hoạt động.
- Tháng 1 năm 2015, Công ty triển khai đầu tư xây dựng Nhà máy gạch CMC số 2 - giai đoạn 2 tại khu công nghiệp Thụy Vân, thành phố Việt Trì với công suất giai đoạn 2 là 4 triệu m²/năm. Nâng công suất Nhà máy gạch CMC số 2 lên 9 triệu m²/năm. Đến tháng 10 năm 2015, Nhà máy gạch CMC số 2 – giai đoạn 2 đã hoàn thành và đi vào hoạt động.
- Năm 2016, Công ty triển khai đầu tư xây dựng Nhà máy gạch CMC số 2 - giai đoạn 3 tại khu công nghiệp Thụy Vân, thành phố Việt Trì với sản phẩm gạch Granite thảm muối tan và gạch Granite men vi tinh có công suất là 3 triệu m²/năm. Đến tháng 12 năm 2017, Nhà máy gạch CMC số 2 – giai đoạn 3 đã hoàn thành và đi vào hoạt động, nâng tổng công suất toàn Công ty lên 17 triệu m²/năm.

- Năm 2021, Công ty triển khai dự án cải tạo dây chuyền số 1 và số 2 của Nhà máy gạch số 2, nâng công suất của nhà máy số 2 lên 16 triệu m²/năm và tổng công suất toàn Công ty đạt 21 triệu m²/năm.
- Năm 2022, Công ty triển khai dự án đầu tư dây chuyền số 5 của Nhà máy gạch số 2, nâng công suất của Nhà máy 2 lên 21 triệu m²/năm và tổng công suất toàn Công ty đạt 26 triệu m²/năm.

❖ **Các thành tựu:**

- Năm 1998, Công ty đã nhận được cờ của Bộ Xây dựng và đạt 3 Huy chương vàng qua 2 hội chợ triển lãm quốc tế hàng công nghiệp Việt Nam tại Cần Thơ và Hà Nội.
- Công ty đã đạt tiêu chuẩn ISO 9001-2000 vào năm 2003, đạt tiêu chuẩn ISO 9001-2008 tháng 10 năm 2010 và đạt tiêu chuẩn ISO 9001-2015 vào năm 2017.
- Năm 2018, Công ty ra mắt gạch Granite đồng chất công nghệ thấm muối tan Loucia đầu tiên và độc quyền tại Việt Nam & gạch Granite vi tinh kim cương siêu bóng Luxurio.
- Năm 2020, Công ty ra mắt gạch Granite đồng chất công nghệ thấm muối tan Loucia đầu tiên và độc quyền tại Việt Nam & gạch Granite vi tinh kim cương siêu bóng Luxurio.
- Cũng trong năm 2020, Công ty nhận chứng nhận của Bộ Khoa Học và Công Nghệ về công nghệ sản xuất gạch Granit thấm muối tan công suất 3 triệu m²/năm.
- Năm 2022, Công ty Cổ phần CMC được vinh danh Thương hiệu Quốc gia Việt Nam với 2 sản phẩm tiêu biểu là gạch ốp lát CMC và ngói tráng men cao cấp Galaxy. Thương hiệu Quốc gia Việt Nam 2022 không chỉ là minh chứng cho hành trình 64 năm xây dựng, đổi mới và phát triển, CMC luôn giữ những giá trị cốt lõi của doanh nghiệp về chất lượng sản phẩm, tiên phong công nghệ và không ngừng nghiên cứu sáng tạo, đổi mới. Đây còn là niềm tự hào, là động lực để toàn thể cán bộ công nhân viên của công ty cổ phần CMC tiếp tục sáng tạo, cống hiến và tiếp tục bứt phá, phát triển và hoàn thiện hơn nữa, mang tới những sản phẩm và dịch vụ chất lượng vượt trội cho khách hàng.
- Quý 4/2022, Công ty được UBND Tỉnh Phú Thọ giao làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật của cụm công nghiệp Ngọc Quan, Đoan Hùng, Phú Thọ. Dự án cụm công nghiệp Ngọc Quan là 1 trong 2 dự án trọng điểm của huyện Đoan Hùng có diện tích quy hoạch 46 ha. Việc trở thành chủ đầu tư chính thức của dự án cụm công nghiệp là bước tiến quan trọng trong hoạt động của CMC. Không những thể hiện vị thế ngày càng cao của Công ty mà còn là tiền đề quan trọng để CMC luôn sẵn sàng các điều kiện để mở rộng quy mô sản xuất, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh doanh.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Giấy phép kinh doanh đăng ký lần đầu ngày 20 tháng 04 năm 2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 29 tháng 04 năm 2022.

Ngành nghề kinh doanh của Công ty:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
2	Sản xuất giấy nhăn, bìa nhăn, bao bì từ giấy và bìa. Chi tiết:	1702

STT	Tên ngành	Mã ngành
	- Sản xuất bao bì bằng giấy, bìa; - Sản xuất giấy nhăn và bìa nhăn	
3	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
4	In ấn Chi tiết: trừ các hoạt động in trên các xuất bản phẩm theo quy định tại Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013	1811
5	Dịch vụ liên quan đến in	1812
6	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét (Chính)	2392
7	Sản xuất các sản phẩm gốm sứ khác	2393
8	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
9	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
10	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí	4322
11	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
12	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
13	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Bốc xếp hàng hóa đường bộ	5224
14	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt thép	4662
15	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị, vật liệu điện, máy móc, thiết bị phụ tùng máy công nghiệp, xây dựng; máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
16	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh nhà ở. Cho thuê văn phòng, nhà xưởng, kho bãi, trung tâm thương mại, cửa hàng; hoạt động quản lý nhà, chung cư (không thực hiện “Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng” theo mục A.I.7 – ngành nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài tại Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	6810
17	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất	6820
18	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010

STT	Tên ngành	Mã ngành
19	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
20	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
21	Quảng cáo	7310
22	Cho thuê xe có động cơ	7710
23	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
24	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
25	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
26	Xây dựng nhà để ở	4101
27	Xây dựng nhà không để ở	4102
28	Phá dỡ (không gồm dịch vụ nổ mìn, hoạt động rà phá bom, mìn)	4311
29	Chuẩn bị mặt bằng (không gồm dịch vụ nổ mìn, hoạt động rà phá bom, mìn)	4312
30	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
31	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
32	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
33	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
34	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
35	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
36	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
37	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229

- ❖ **Ngành nghề kinh doanh:** Ngành nghề chính của Công ty là sản xuất, cung cấp gạch ốp tường, gạch lát sàn, gạch trang trí và ngói trang men cao cấp cho các công trình xây dựng từ dân dụng tới công nghiệp và thương mại.
- ❖ **Địa bàn kinh doanh:** Hiện nay các sản phẩm của Công ty đang được phân phối ở tất cả 63 tỉnh thành trên cả nước. Ngoài ra, Công ty cũng khai thác các thị trường quốc tế tiềm năng để đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Mô hình quản trị của Công ty Cổ phần CMC hiện nay là: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị (“HĐQT”), Ban Kiểm soát (“BKS”) và Ban Tổng giám đốc (“Ban TGĐ”).

❖ Các công ty con, công ty liên kết:

STT	Tên công ty	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ biểu quyết	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động chính trong năm
1	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển CVT	99,986%	99,986%	Lô B10-B11 KCN Thụy Vân, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét; sản xuất sản phẩm gốm sứ khác; sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao; hoạt động tư vấn đầu tư.
2	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển hạ tầng công nghiệp PT	100%	100%	Lô B10-B11 KCN Thụy Vân, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

5. Định hướng phát triển

Tầm nhìn - Sứ mệnh - Giá trị cốt lõi

Tầm nhìn:

Tiên phong trong sáng tạo và đổi mới, CMC là thương hiệu gạch & ngói được ưa chuộng nhất tại Việt Nam.

Sứ mệnh:

Tiên phong giải pháp sản phẩm đa dạng, sáng tạo, chất lượng phù hợp với nhu cầu khách hàng
Tạo môi trường làm việc hạnh phúc, thu nhập tốt, cơ hội phát triển cho người lao động.

Giá trị cốt lõi:

Đặt khách hàng làm trung tâm

Linh hoạt, tốc độ

Tinh thần đồng đội

Sáng tạo & đổi mới

Minh bạch & liêm chính

Chiến lược phát triển bền vững:

Nền kinh tế Việt Nam đã trải qua năm 2023 với nhiều khó khăn và thách thức. Năm 2024, dự báo các vấn đề, rủi ro đã xuất hiện trong nền kinh tế năm 2023 sẽ tiếp tục tăng cường, đe dọa và làm cản trở hơn nữa đến tăng trưởng kinh tế vĩ mô nói chung và phát triển của ngành vật liệu xây dựng nói riêng. Trước bối cảnh đó, CMC nhận diện và xác định tập trung chiến lược vào 3 mũi nhọn cụ thể sau:

- **Cải thiện hiệu quả sản xuất, giảm chi phí giá thành:** Thông qua hợp tác với các chuyên gia nước ngoài, thực hiện các chương trình cải tiến công nghệ và thiết bị, quản trị sản xuất tinh gọn hiện đại, đầu tư cho R&D, nhằm giảm giá thành sản phẩm và tối ưu lợi nhuận gộp.
- **Cải thiện hiệu quả kinh doanh, đưa CMC trở lại quỹ đạo tăng trưởng với lợi nhuận tốt:** Thúc đẩy tăng trưởng ở các kênh bán hàng Dự án thông qua đầu tư nguồn lực khai thác các dự án công và mở rộng hoạt động xuất khẩu đi các thị trường tiềm năng như Lào, Campuchia, Philippines, Hàn Quốc, Đài Loan. Cơ cấu lại danh mục sản phẩm và chính sách bán hàng để tối ưu hóa lợi nhuận sản phẩm;
- **Tối ưu hóa sức mạnh nội lực của CMC:** Thông qua xây dựng văn hóa thực thi tốc độ, đẩy mạnh chia sẻ thông tin và hợp tác xuyên phòng ban, tập trung vào hiệu quả công việc. Bộ máy nhân sự được tổ chức tinh gọn, có sự phân quyền và chịu trách nhiệm cao.

Các nhân tố rủi ro

Hoạt động sản xuất kinh doanh hằng ngày luôn tiềm ẩn những rủi ro. Quản trị rủi ro là một trong những ưu tiên hàng đầu của HĐQT và Ban TGĐ trong quá trình thực hiện định hướng phát triển của Công ty. Ban lãnh đạo luôn theo sát tình hình vĩ mô và thị trường để nhận diện các rủi ro và đề xuất, thực thi nhiều biện pháp để nhằm hạn chế tối đa các ảnh hưởng xấu của những rủi ro này đến việc đạt được mục tiêu phát triển của Công ty.

❖ **Rủi ro chính sách quản lý:**

- Hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh bởi hệ thống các văn bản pháp luật bao gồm: Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật đầu tư...và các Nghị định và các Thông tư hướng dẫn liên quan.
- “Độ trễ” của chính sách pháp lý liên quan (ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn...) sẽ có ảnh hưởng khó khăn cho công tác phát triển thị trường, trong định hướng tiêu thụ khi triển khai các dự án đầu tư, phát triển các sản phẩm mới... Đồng thời, sự điều chỉnh của khuôn khổ luật pháp trong và ngoài nước sẽ đem đến rủi ro về pháp luật có tính hệ thống, có khả năng gây ảnh hưởng đến ngành và toàn nền kinh tế; cũng như trong việc triển khai các hoạt động SXKD trong mục tiêu kế hoạch hằng năm/ngắn hạn như trong quản lý quy hoạch, đất đai, sử dụng tài nguyên...
- Đồng thời, chính sách quản lý về kinh tế vĩ mô được điều chỉnh, vận hành thông qua hai công cụ chủ yếu là lạm phát và lãi suất. Trong đó, lạm phát cơ bản ổn định có mặt tích cực là ổn định được mặt bằng giá cả, tuy nhiên nếu ở mức thấp sẽ ảnh hưởng đến yếu tố thúc đẩy tăng trưởng, là yếu tố rủi ro rào cản phát triển và khai thác hiệu quả của ngành. Đồng thời yếu tố lãi suất và cơ cấu tín dụng cũng là yếu tố rủi ro ảnh hưởng đến khả năng bố trí, giải ngân vốn và chi phí vốn cho đầu tư phát triển, hoạt động SXKD.
- Chính sách quốc gia trong quan hệ quốc tế ảnh hưởng đến khả năng quản lý, mở rộng các khu vực thị trường xuất khẩu.

Vì vậy, Công ty cần liên tục cập nhật những thông tin mới để tránh gây ra những tổn thất không đáng có cho doanh nghiệp, cũng như cải thiện môi trường pháp lý cho các hoạt động của doanh nghiệp.

❖ **Rủi ro kinh tế do ảnh hưởng bởi kinh tế vĩ mô:**

Nền kinh tế toàn cầu tiếp tục cho thấy khả năng phục hồi đáng chú ý, nhờ lạm phát giảm đều và tăng trưởng ổn định. Theo Quỹ Tiền tệ Quốc tế, khả năng phục hồi của các nền kinh tế lớn trên thế giới cùng với lạm phát giảm nhanh hơn dự kiến làm giảm khả năng xảy ra hạ cánh cứng – cuộc suy thoái mạnh do thắt chặt tiền tệ. Theo đó, IMF dự báo, trong năm 2024 và 2025 tăng trưởng toàn cầu sẽ vẫn ở dưới mức trung bình lịch sử gần đây là 3,8% do tác động

liên tục của lãi suất tăng cao, việc chính phủ ngừng hỗ trợ ứng phó đại dịch Covid-19 và tình trạng năng suất thấp kéo dài.

PHẦN II: BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Tổng quan tình hình kinh tế Thế giới và Việt Nam

Thế giới

- Năm 2023, kinh tế toàn cầu tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Hầu hết các nền kinh tế trên thế giới đều có mức tăng trưởng thấp hơn kỳ vọng do tổng cầu suy giảm, các nền kinh tế lớn như Mỹ, Trung Quốc, EU đều có dấu hiệu chậm lại, lạm phát vẫn ở mức cao, chính sách tiền tệ thắt chặt, nợ công thế giới tăng lên mức kỷ lục. Trong khi đó, bất ổn chính trị liên tục xảy ra ở nhiều điểm nóng trên thế giới gây ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng. Các vấn đề an ninh lương thực, thiên tai, biến đổi khí hậu... ngày càng gia tăng.

Việt Nam

- Năm 2023, Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Việt Nam đạt khoảng 430 tỉ USD, tương đương với mức tăng 5,05% so với năm 2022. Theo Tổng cục thống kê, GDP bình quân đầu người năm 2023 ước đạt 101,9 triệu đồng/người, tương đương 4.280 USD, tăng 160 USD so với năm 2022. CPI bình quân năm 2023 tăng 3,25% so với năm 2022, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra và thuộc nhóm các nước có mức lạm phát thấp trong khu vực. Tuy nhiên, kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa – một trong các động lực tăng trưởng chính của Việt Nam đã giảm 6,9% cùng với xu hướng thương mại toàn cầu đạt mức xuất siêu 28,3 tỷ USD. Ở chiều ngược lại, thu hút FDI tiếp tục có những tín hiệu tích cực, vốn FDI đăng ký đạt 36,6 tỷ USD, tăng 32,1%, vốn FDI giải ngân đạt 23,2 tỷ USD tăng 3,5%.
- Năm 2024, theo mục tiêu của Quốc hội đề ra, tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2024 khoảng 6,5%; tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân khoảng 4% - 4,5%. Tuy nhiên, rủi ro lạm phát trong ngắn hạn và thương mại toàn cầu phục hồi chậm sẽ là những nhân tố tiếp tục ảnh hưởng tới nền kinh tế năm 2024.

Thị trường vật liệu xây dựng

- Ngành vật liệu xây dựng hoàn thiện phụ thuộc nhiều vào nhu cầu và tình hình thị trường bất động sản. Trong ngắn hạn, nhu cầu cho các sản phẩm vật liệu hoàn thiện có khả năng duy trì đà tăng trưởng thấp hoặc đi ngang khi ngành bất động sản vẫn có dấu hiệu trầm lắng. Năm 2024, thị trường được kỳ vọng sẽ ghi nhận sự phục hồi vào nửa cuối năm nhờ các yếu tố như: Mật bằng lãi suất đã giảm và kỳ vọng duy trì thấp, dư địa giảm lãi suất cho vay; Niềm tin và thanh khoản dần cải thiện, tập trung ở phân khúc căn hộ; Sự phát triển cơ sở hạ tầng hỗ trợ phục hồi thị trường bất động sản, từ đó sẽ gia tăng nhu cầu vật liệu xây dựng hoàn thiện. Bên cạnh đó, đây cũng là thời điểm các doanh nghiệp tái định hình lại danh mục sản phẩm, tập trung phát triển, cải thiện chất lượng những sản phẩm phục vụ nhu cầu thực và có khả năng tăng trưởng cao, đặc biệt khi Việt Nam đang ở giai đoạn phát triển mạnh mẽ về hạ tầng và công nghiệp. Theo đó, ngành vật liệu xây dựng sẽ được hưởng lợi trực tiếp.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023

Năm 2023, nền kinh tế Việt Nam nói chung đã trải qua nhiều khó khăn và thách thức, những biến động kinh tế vĩ mô và ngành bất động sản. Trong bối cảnh đó, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng bị ảnh hưởng:

- Năm 2023, sản lượng các dòng sản phẩm bán ra của CMC tương đối ổn định so với năm 2022. Sản lượng bán hàng của CMC trong năm 2023 đạt 19,3 triệu m², đạt 96% giá trị sản lượng đạt được trong năm 2022. Sản lượng tiêu thụ tập trung chủ yếu vào dòng gạch porcelain và ceramic (chiếm 78% sản lượng bán ra năm 2023). Năm 2023 chứng kiến sự tăng trưởng của nhóm sản phẩm ngói đạt 2,6 triệu m² sản lượng (tăng 13% so với năm 2022) nhờ tính đồng bộ của sản phẩm.
- Doanh thu bán hàng toàn Công ty đạt 2.002,49 tỷ đồng, đạt 82% kế hoạch năm và đạt 97% so với năm 2022. Trong bối cảnh các doanh nghiệp cùng ngành đều bị sụt giảm doanh thu đáng kể thì CMC giữ doanh thu tương đương với năm 2022 được ghi nhận là điểm sáng.
- Lợi nhuận thuần sau thuế đạt 40,62 tỷ đồng, đạt 40,6% kế hoạch năm và đạt 42% lợi nhuận so với năm 2022. Trong bối cảnh thị trường khó khăn, Công ty thực hiện thêm nhiều chương trình bán hàng để tăng tính cạnh tranh dẫn đến chi phí hỗ trợ nhà phân phối và chi phí bán hàng tăng mạnh so với cùng kỳ. Ngoài ra chi phí tài chính tăng cũng là nguyên nhân làm lợi nhuận năm 2023 giảm so với năm 2022.

❖ Các chỉ tiêu thực hiện năm 2023 so với cùng kỳ:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng/giảm
1	Tổng tài sản	3.372,48	3.311,68	-1,80%
2	Vốn chủ sở hữu	871,72	911,52	4,57%
3	Doanh thu thuần	2.021,54	1.831,8	-9,39%
4	Lợi nhuận trước thuế	124,45	62,46	-49,81%
5	Lợi nhuận sau thuế	94,95	40,62	-57,22%

❖ Các chỉ số tài chính khác:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1,24	1,20	
	Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
	- Hệ số thanh toán nhanh:	0,73	0,74	
	Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho			
	Nợ ngắn hạn			
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,74	0,73	
	- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	2,87	2,65	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	- Vòng quay hàng tồn kho	2,87	2,35	
	- Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			

	- Vòng quay tổng tài sản	0,7	0,89	
	- Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân			
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,04	0,02	
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,10	0,04	
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,03	0,01	
	- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,05	0,02	

3. Kế hoạch kinh doanh 2024

Nền kinh tế Việt Nam đã trải qua năm 2023 với nhiều khó khăn và thách thức. Năm 2024, dự báo các vấn đề, rủi ro đã xuất hiện trong nền kinh tế năm 2023 sẽ tiếp tục tăng cường, đe dọa và làm cản trở hơn nữa đến tăng trưởng kinh tế vĩ mô nói chung và phát triển của ngành vật liệu xây dựng nói riêng. Trước bối cảnh đó, CMC nhận diện và đặt ra các mục tiêu kế hoạch như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	% so với năm 2024
				2023	2024
1	Doanh thu thuần hợp nhất	Tỷ đồng	1.832	1.917	4,6%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	40,6	51,0	25,6%

4. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Báo cáo công tác đầu tư năm 2023:

STT	CÔNG TRÌNH	TÌNH TRẠNG
1	Dự án cụm công nghiệp Ngọc Quan - huyện Đoan Hùng	Dự kiến năm 2024

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

❖ Cổ phần

- Hiện nay đơn vị đang lưu hành là: 36.690.887 cổ phần
- Cổ phần phổ thông: 36.690.887 cổ phần
- Cổ phần chuyển nhượng tự do: 36.690.887 cổ phần

❖ Cơ cấu cổ đông

Tỷ lệ góp vốn của các cổ đông tính đến ngày 26/03/2024:

(Theo danh sách cổ đông chốt ngày 26/03/2024 cung cấp bởi VSD)

STT	Tên tổ chức	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Chiếm tỉ lệ (%)	Ghi chú
	Tổng cổ phiếu đang lưu hành		36.690.887		
I	THEO TỔ CHỨC, CÁ NHÂN				
1	Cá nhân trong nước	1.003	17.738.657	48,346%	

2	Cá nhân nước ngoài	28	121.188	0,330%	
3	Tổ chức trong nước	14	18.763.249	51,14%	
4	Tổ chức nước ngoài	10	67.793	0,184%	
	Tổng cộng	1.055	36.690.887	100,00%	
II	CỔ ĐÔNG LỚN				
1	Công ty Cổ phần DNP Holding	01	18.761.964	51,14%	
2	Bùi Thị Như Quỳnh	01	2.009.530	5,477%	

❖ Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- Công ty Cổ phần CMC tiến hành cổ phần hóa năm 2006 với vốn điều lệ là 40 tỷ đồng, tương ứng với 4.000.000 cổ phần.
- Ngày 05/11/2009 Công ty giao dịch trên sàn chứng khoán Hà Nội, số lượng 4.000.000 cổ phần lưu hành.
- Ngày 01/10/2010 phát hành tăng vốn lệ từ 40 tỷ đồng lên 80 tỷ đồng, tương đương với 8.000.000 cổ phần lưu hành.
- Ngày 04/11/2014 2010 phát hành tăng vốn lệ từ 80 tỷ đồng lên 160 tỷ đồng, tương đương với 16.000.000 cổ phần lưu hành.
- Năm 2015 phát hành chi trả cổ tức bằng cổ phiếu là 20%, tương đương với 19.199.968 cổ phiếu lưu hành.
- Năm 2016 phát hành 5% cổ phiếu ESOP cho người lao động, tương đương với 20.159.966 cổ phiếu lưu hành.
- Năm 2016 phát hành chi trả cổ tức bằng cổ phiếu là 40%, tương đương với 28.223.903 cổ phiếu lưu hành.
- Ngày 05/10/2017 Công ty cổ phần CMC chuyển giao dịch cổ phiếu từ sàn Hà Nội sang sàn giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
- Ngày 16/05/2017 phát hành chi trả cổ tức bằng cổ phiếu là 30%, tương đương với 36.690.887 cổ phiếu lưu hành.

❖ Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

❖ Các chứng khoán khác: Không

6. Tổ chức nhân sự và người lao động

❖ Danh sách Ban TGĐ:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Sở hữu Cổ phần CVT	
				Số lượng (CP)	Tỉ lệ
1	Trần Đức Huy	Chủ tịch HĐQT	Thạc sĩ quản trị kinh doanh	0	0,00%

2	Vũ Thị Loan	Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc	Cử nhân Hóa	4.070	0,011%
3	Nguyễn Văn Quý	Thành viên HĐQT – Quyền Tổng Giám đốc	Thạc sĩ Marketing	0	0,00%
4	Vũ Quốc Toàn	Phó Tổng giám đốc	Kỹ sư chuyên ngành máy tính	0	0,00%
5	Trần Huy Ánh	Thành viên HĐQT – Giám đốc tài chính	Cử nhân kinh tế	0	0,00%
6	Nguyễn Việt Cường	Phó Tổng giám đốc	Tiến sỹ KHKT	0	0,00%
7	Nguyễn Thị Bình Minh	Kế toán trưởng	Cử nhân kinh tế	0	0,00%

* *Ghi chú: Số liệu sở hữu cổ phần tính đến ngày 31/12/2023.*

- ❖ Những thay đổi trong Ban TGĐ: Tính đến ngày 31/12/2023, CMC có một số thay đổi trong Ban TGĐ như sau:
 - Nghị quyết số 574/2023/QĐ-HĐQT của Hội đồng quản trị thông qua việc bổ nhiệm chức vụ Quyền Tổng Giám đốc đối với ông Nguyễn Văn Quý kể từ ngày 05/04/2023.
 - Cơ cấu nhân sự:

Công ty cổ phần CMC hiện tại đang có 10 phòng nghiệp vụ, 02 đơn vị sản xuất. Số lượng lao động đến ngày 31/12/2023 của đơn vị là 851 người, cụ thể như sau:

 - (i) Cán bộ quản lý từ cấp phó phòng và tương đương là: 38 người
 - (ii) Khối Văn phòng: 188 người
 - (iii) Chi nhánh: 23 người
 - (iv) Nhà máy gạch CMC số 1: 109 người
 - (v) Nhà máy gạch CMC số 2: 522 người
 - (vi) Xí nghiệp Bao bì: 32 người
- ❖ Chế độ lương thưởng phúc lợi cho người lao động:
 - Công ty đã xây dựng và ban hành hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương áp dụng đối với cán bộ nhân viên, người lao động của Công ty Cổ phần CMC theo đúng hướng dẫn của các văn bản pháp luật hiện hành.
 - Công ty đã xây dựng quy chế trả lương cho người lao động, đảm bảo việc trả lương cho người lao động công bằng theo mức độ đóng góp của cá nhân và khuyến khích người lao động hăng say làm việc nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc, bảo đảm hài hòa giữa lợi ích của Công ty và người lao động.
 - Chính sách lương, thưởng: các chính sách lương, thưởng, trợ cấp, đóng bảo hiểm xã hội... cho người lao động luôn được rà soát, điều chỉnh và giải quyết thỏa đáng, đảm bảo mức thu nhập cho người lao động yên tâm công tác. Năm 2023, Công ty đã xây dựng bảng lương cho các vị trí, đảm bảo mức lương tiệm cận tiên tiến với thị trường.
 - Công ty mua bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm tai nạn 24/7 cho toàn bộ cán bộ nhân viên nhằm đảm bảo, chăm lo về sức khỏe và bù đắp cho người lao động các thiệt hại khi có tai nạn lao động, ốm đau... xảy ra.

- Chính sách đãi ngộ: Công ty đã áp dụng những chính sách đãi ngộ về cơ sở vật chất, môi trường làm việc, đào tạo và phúc lợi tốt nhằm tạo gắn kết giữa nhân viên và công ty.
- Năm 2023: thu nhập bình quân của lao động công ty là 11.280.069 đồng/người/tháng.
- ❖ Chính sách khác nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:
- Hàng năm, Công ty cấp phát phương tiện trang bị cá nhân cho người lao động: quần áo bảo hộ, giày, dép, mũ, găng tay, mặt nạ phòng độc, phụ cấp sữa bòi dưỡng độc hại...tùy theo các vị trí làm việc. Huấn luyện an toàn vệ sinh lao động và tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm theo quy định.
- Hàng năm Công ty tặng quà cho các cháu là con cán bộ nhân viên nhân dịp tết thiếu nhi, tết trung thu; Tặng quà thăm hỏi động viên các đồng chí và gia đình chính sách, các thương bệnh binh trong Công ty nhân ngày thương binh liệt sỹ 27/07; Tặng quà thăm hỏi động viên các đồng chí và gia đình trong Công ty nhân ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12; Tặng quà cho lao động nữ nhân ngày 8/3, 20/10; Tặng quà (tiền mặt) cho cán bộ nhân viên trong Công ty nhân dịp các ngày lễ như: Tết dương lịch, lễ 30/4, 01/5, 02/9.
- Thăm hỏi động viên, gia đình cán bộ nhân viên khi gia đình gặp khó khăn, việc hiếu, việc hỷ theo thỏa ước lao động của Công ty.
- Người lao động nghỉ hưởng nguyên lương theo quy định của pháp luật và thỏa ước lao động của Công ty.
- ❖ Hoạt động đào tạo người lao động:
 - Các chương trình đào tạo nội bộ: đào tạo kiến thức sản phẩm; các chương trình huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động; chương trình đào tạo xây dựng và vận hành hệ thống Kaizen/6S.
 - Các chương trình đào tạo nhân viên mới: Đào tạo hội nhập, đào tạo kiến thức sản phẩm.
 - Các chương trình đào tạo kết hợp với chuyên gia & các đơn vị đào tạo chuyên nghiệp: Kỹ năng lãnh đạo/quản lý, phát triển đội ngũ, kỹ năng bán hàng và chăm sóc khách hàng.
 - Các chương trình đào tạo theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước: Các khoá huấn luyện về công tác tiền lương, cập nhật Bộ luật lao động, thuế, sử dụng hoá đơn điện tử; các khoá huấn luyện quốc phòng an ninh và dân quân tự vệ.
- 7. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội
- ❖ Tác động lên môi trường:

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Thành phần khí thải chủ yếu là hơi nước và khí CO₂ ngoài ra có 1 lượng nhỏ SO₂, CO, N₂, NOx. Tổng phát thải trung bình là 99.097 m³/h.

 - ❖ Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính:
 - Trạm khí hoá than: Trong khí hoá than có phát sinh các loại khí SO₂, H₂S, CO, N₂, H₂, CO₂ và O₂. Để tránh khí hoá than xì ra gây ô nhiễm, lò khí hoá được trang bị ống xả sự cố với chiều cao 15m trong đó có lắp 1 béc đốt ở ống khói chính để đốt hết các khí hoá than xì ra ngoài trong trường hợp khởi động lò hoặc dừng lò. Ngoài ra khí hoá than trước khi lò sấy lò nung con lăn được đưa qua tháp tách lưu huỳnh (khí than di chuyển từ đáy lên đỉnh tháp gấp dung dịch hấp thụ Na₂CO₃ phun từ đỉnh tháp xuống).
 - Lò Than Xích: Khí nóng được lấy trực tiếp từ lò Than Xích đưa trực tiếp vào tháp sấy phun nguyên liệu (nguyên liệu được nghiền thành hồ liệu phun từ đỉnh tháp xuống. Do trong nguyên

liệu có Fenspat, nước nén một phần lớn SO₂, CO, CO₂ được hấp thụ và cuốn theo dòng nguyên liệu.

- Lò Tầng Sôi: Công nghệ tầng sôi với hệ thống xử lý khí, bụi đồng bộ, đảm bảo khí trước khi thải ra môi trường. Lò hơi tầng sôi trong quá trình cháy buồng đốt được bổ sung đá vôi để khử SO₂ sinh ra trong quá trình đốt than.

❖ Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty trong năm là **714.910.358 kg**.

❖ Tiêu thụ năng lượng điện:

- Tiêu thụ điện trong năm của đơn vị: **58.013.630 KW**

- Năng lượng tiết kiệm được là do đơn vị đã áp dụng các biện pháp quản lý, giám sát định mức khoán, cải tạo tối ưu hóa các thiết bị, trình độ vận hành thiết bị của cán bộ kỹ thuật được chuyên môn hóa.

❖ Tiêu thụ nước:

- Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Đơn vị sử dụng nguồn nước sạch do công ty cổ phần cấp nước Phú Thọ. Tổng lượng nước sử dụng trong năm là: **288.690 m³**. Tỉ lệ nguồn nước tái sử dụng tuần hoàn của đơn vị là 100%.

❖ Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.
- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

❖ Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Song song với việc thực hiện phát triển sản xuất thì Công ty luôn quan tâm đến công tác an sinh xã hội, tham gia các cuộc vận động xây dựng quỹ từ thiện, ủng hộ vì người nghèo:

- Hỗ trợ hội người mù tỉnh Phú Thọ: 3.000.000 VNĐ
- Tài trợ gạch cho xây nhà văn hóa: 36.091.412 VNĐ

PHẦN III: QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

❖ Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Số tự tố	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Trình độ	Sở hữu cổ phần CVT		Ghi chú	Chức danh quản lý nắm giữ tại công ty khác		
				(Tính đến ngày 31/12/2023)					
				Số lượng (CP)	Tỉ lệ				
1	Ông Trần Đức Huy	Chủ tịch HĐQT	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	0	0,00%	Bổ nhiệm ngày 27/04/2022	- Phó Chủ tịch HĐQT/Thành viên HĐQT độc lập Công ty Cổ phần Tasco		
							- Thành viên HĐQT độc lập Công ty Cổ phần dịch vụ tổng hợp Sài Gòn		
							- Chủ tịch HĐTV – Người đại diện theo pháp luật Công ty TNHH New Energy Holdings		
2	Ông Nguyễn Văn Quý	Thành viên HĐQT	Thạc sỹ Marketing	0	0,00%	Bổ nhiệm ngày 27/4/ 2022			
3	Bà Vũ Thị Loan	Thành viên HĐQT	Cử nhân Hóa	4.07	0,011%				
4	Ông Trần Huy Ánh	Thành viên HĐQT	Cử nhân Kinh tế	0	0,00%				

5	Ông Phan Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	0	0,00%		
---	-------------------	-----------------	-----------------------------	---	-------	--	--

- ❖ Các tiêu ban thuộc HĐQT: Đơn vị không có tiêu ban
- ❖ Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT:
 - Trong năm 2023, HĐQT bao gồm 05 thành viên trong đó có 01 thành viên độc lập, các thành viên HĐQT được Đại hội đồng cổ đông (“DHĐCD”) bầu và tiếp tục hoạt động theo nhiệm kỳ 2021 - 2026. Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu ra. HĐQT luôn đảm bảo các quy định về số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty từng thời kỳ. HĐQT chưa thành lập các tiêu ban. Hoạt động của HĐQT được duy trì theo Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, được phân công cụ thể cho các thành viên để thẩm tra các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT để HĐQT ra quyết định, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc Ban TGĐ Công ty triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.
 - Các phiên họp của HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, đảm bảo số lượng các thành viên HĐQT tham gia theo quy định và đảm bảo tuân thủ trình tự thủ tục, các nội dung biểu quyết đều đạt đồng thuận cao.
 - Trong năm 2023, HĐQT cũng đã luôn bám sát diễn biến thực tế hoạt động kinh doanh của Công ty, linh hoạt chỉ đạo Ban TGĐ giúp Công ty vượt qua khó khăn để mở rộng phát triển.
- ❖ Số lượng các cuộc họp trong năm của HĐQT:

Số	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Đức Huy	8/8	100%	
2	Ông Nguyễn Văn Quý	8/8	100%	
3	Bà Vũ Thị Loan	8/8	100%	
4	Ông Trần Huy Ánh	8/8	100%	
5	Ông Phan Anh Tuấn	8/8	100%	

- ❖ Nội dung chính của các cuộc họp HĐQT:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2023/NQ-HĐQT	01/02/2023	Nghị quyết HĐQT về việc đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Ngọc Quan.	100%
2	01A/2023/NQ-HĐQT	20/02/2023	Nghị quyết HĐQT về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng khu dịch vụ tổng hợp	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			của CMC tại lô TT-03, KCN Thụy Vân, Việt Trì.	
3	02/2023/NQ-HĐQT	21/02/2023	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua việc triệu tập họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của CMC.	100%
4	03/2023/NQ-HĐQT	27/02/2023	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư mở rộng nhà máy gạch CMC số 2, dây chuyền sx gạch granite công suất 5 triệu m ² sản phẩm/năm tại lô B10-B11, KCN Thụy Vân, Việt Trì.	100%
5	04/2023/NQ-HĐQT	05/04/2023	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua việc bổ nhiệm Q.TGD Công ty.	100%
6	05/2023/NQ-HĐQT	28/09/2023	Nghị quyết HĐQT về việc đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch các trái phiếu của CMC.	100%
7	06A/2023/NQ-HĐQT	09/10/2023	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua kế hoạch kinh doanh quý IV năm 2023.	100%
8	06/2023/QĐ-HĐQT	18/12/2023	Quyết định HĐQT về việc thay đổi người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty.	100%

❖ Hoạt động giám sát Ban TGĐ:

Trong năm 2023, mặc dù gặp nhiều khó khăn theo tình hình kinh tế chung, Ban TGĐ và tập thể ban lãnh đạo đã không ngừng nỗ lực, tổ chức điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty, đưa Công ty hoàn thành các nhiệm vụ quan trọng.

HĐQT thường xuyên theo dõi hoạt động điều hành của Ban TGĐ để đảm bảo tuân thủ và phù hợp các nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ và các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT đã ban hành trong năm 2023. Theo đó, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và giám sát các nội dung sau:

- Triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2023 đã được ĐHĐCĐ và HĐQT phê duyệt, triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đầy đủ, hiệu quả.
- Chủ trì, chỉ đạo và tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty để thông qua các Báo cáo hoạt động của HĐQT và Ban TGĐ;

Báo cáo hoạt động của BKS; thông qua các phương án phân phối lợi nhuận 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023...

- Đôn đốc và theo dõi tiến độ thực hiện kế hoạch kinh doanh và tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trong năm 2023.
 - Giám sát, chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định pháp luật.
 - Giám sát hoạt động của Ban TGĐ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và các chỉ tiêu kế hoạch đã đặt ra trong năm 2023.
 - Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành doanh nghiệp.
 - Giám sát công tác chi trả lương đối với cán bộ nhân viên.
 - Chỉ đạo Ban TGĐ đàm phán với các tổ chức tín dụng về việc giảm lãi suất vay, giãn nợ trong thời điểm được ưu đãi theo chính sách của Ngân hàng Nhà nước.
 - Bên cạnh đó, HĐQT cùng Ban TGĐ đã hoàn thành việc thực hiện các nội dung khác theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.
- ❖ Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập:
- Với chức năng nhiệm vụ được phân công, các thành viên HĐQT đã thể hiện tốt vai trò, trách nhiệm của mình và đã có những ý kiến đóng góp cho HĐQT để góp phần vào kết quả chung của Công ty như: Công tác sản xuất, bán hàng, đầu tư công nghệ mới, đánh giá tình hình thị trường, công tác quảng bá hình ảnh...
 - Trong năm qua các thành viên đã tham dự hoặc ủy quyền cho người dự họp HĐQT đầy đủ, đạt tỷ lệ 100% qua đó đã nêu lên vai trò trách nhiệm của từng thành viên.
- ❖ Đào tạo về quản trị công ty:
- Trong năm 2023, các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban TGĐ, các cán bộ quản lý đã tham dự các buổi hội thảo và đào tạo về quản trị công ty.

2. Ban Kiểm soát

- ❖ Thành viên BKS:

Số thứ tự	Thành viên BKS	Chức vụ	Sở hữu cổ phần CVT (Tính đến ngày 10/04/2024)		Ghi chú
			Số lượng (CP)	Tỷ lệ	
1	Phan Thùy Giang	Trưởng BKS	0	0,00%	
2	Trần Đức Thanh	Thành viên BKS	0	0,00%	
3	Nguyễn Hồng Oanh	Thành viên BKS	0	0,00%	

- ❖ Hoạt động của BKS trong năm 2023:

- BKS trong năm 2023 đã tổ chức 02 cuộc họp và tham gia tại một số cuộc họp của HĐQT để nắm bắt tình hình đầu tư xây dựng, cải tạo máy móc thiết bị và hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty cổ phần CMC.

- Nội dung cuộc họp tập trung vào việc xem xét đánh giá tổng kết công tác giám sát hoạt động của HĐQT và Ban TGĐ trên cơ sở các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, xem xét công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của ban lãnh đạo Công ty; kiểm điểm tình hình hoạt động của BKS.
 - Thăm tra báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm 2023.
 - Xem xét việc đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán cho đơn vị, thảo luận những vấn đề khó khăn và tồn tại trên cơ sở kết quả của kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ.
 - Kiểm tra giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 đối với HĐQT và Ban TGĐ.
 - Theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT.
 - Giám sát việc công bố thông tin định kỳ thông tin bất thường một cách kịp thời tới các cổ đông công ty.
 - Phối hợp với các phòng chức năng trong công ty tăng cường kiểm tra giám sát các hoạt động của chi nhánh nhằm tăng cường công tác quản lý của công ty.
 - Trong năm 2023 các kiểm soát viên trong BKS đã thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ của BKS theo điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần CMC và Nghị quyết của ĐHĐCĐ Công ty.
 - Giám sát hoạt động về việc tuân thủ theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty đối với HĐQT, Ban TGĐ, các cán bộ quản lý khác trong việc quản lý và điều hành công ty.
 - Thực hiện thẩm định, kiểm tra báo cáo quyết toán tài chính năm 2023 của Công ty sau khi đã có kết quả của công ty kiểm toán độc lập thực hiện.
 - Các công việc khác theo quyết định của ĐHĐCĐ, quy định của Điều lệ công ty và pháp luật.
- 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT và BKS năm 2023**

❖ Tổng mức thù lao HĐQT và BKS năm 2023:

Mô tả	Giá trị thực tế 2023
Thù lao HĐQT thực chi năm 2023	421.200.000 VNĐ
Thù lao BKS thực chi năm 2023	0 VNĐ

❖ Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thường...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
I	Giao dịch của người nội bộ						
1	Không						
II	Người liên quan đến nội bộ						

1	Không						
---	-------	--	--	--	--	--	--

- ❖ Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên HDQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên: Không có.
- ❖ Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Đơn vị đã tuân thủ và thực hiện đầy đủ các quy định về quản trị Công ty.

PHẦN IV: BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2023

Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán của Công ty Cổ phần CMC (*Bản photo kèm theo*)
(Chi tiết quý cổ đông có thể xem báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty trên website
<http://www.cmctiles.vn>)

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
 CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TRẦN ĐỨC HUY